

NHỮNG BIỂU HIỆN KỸ NĂNG HỢP TÁC CỦA TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG Ở TRƯỜNG MẦM NON

ThS. VŨ THỊ NHÂN*

Ngày nhận bài: 06/05/2016; ngày sửa chữa: 09/05/2016; ngày duyệt đăng: 11/05/2016.

Abstract: Collaboration is an important skill for children to adapt the changeable daily life. This skills is promoted when children join activities together, therefore playing, learning and doing are the ways to develop cooperation of children. By taking part in activities, expressions of cooperation are shown in listening, discussing, assigning and sharing abilities.

Keywords: Skills, cooperation skills, children aged 5 to 6, living skill.

Hợp tác là một trong những kỹ năng (KN) sống không thể thiếu của con người nhằm giúp giải quyết hiệu quả các vấn đề xảy ra trong cuộc sống cá nhân, học tập và công việc. Trong “Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi” do Bộ GD-ĐT ban hành, kỹ năng hợp tác (KNHT) là một trong những nội dung quan trọng thuộc lĩnh vực tình cảm - quan hệ xã hội cần rèn cho trẻ 5-6 tuổi để chuẩn bị vào lớp Một. Do đó, hợp tác được coi là một KN quan trọng cần phải được nhà trường đề cao giáo dục (GD) bởi lẽ nó sẽ được trẻ sử dụng trong các bậc học tiếp theo và trong suốt cuộc đời sau này. Cho nên, việc GD, phát triển KNHT phải được xác định bằng các phương tiện cụ thể, với những biểu hiện rõ ràng để tạo điều kiện dễ dàng cho giáo viên mầm non trong việc phát triển KN này ở trẻ.

1. GD KNHT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

1.1. GD KNHT cho trẻ mẫu giáo là một quá trình tác động sư phạm có mục đích, có kế hoạch của nhà GD đến trẻ nhằm hình thành và phát triển ở trẻ khả năng phối hợp hành động để cùng thực hiện có hiệu quả một nhiệm vụ chung nào đó dựa trên những tri thức và vốn kinh nghiệm đã có trong điều kiện nhất định.

1.2. Ý nghĩa của việc GD KNHT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

1.2.1. GD KNHT cho trẻ là giúp hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ. Các mối quan hệ xã hội mà trẻ tham gia càng phong phú đa dạng, càng góp phần vào việc hoàn thiện nhân cách của trẻ. Sự kết hợp và phối hợp các hoạt động giữa các trẻ trong nhóm chơi đã tạo ra những mối quan hệ xã hội hết sức độc đáo và điển hình. Vì vậy, khi tham gia vào các hoạt động chung, mỗi trẻ bằng hoạt động giao tiếp của mình đã tích cực chiếm lĩnh các mối quan hệ xã

hội. Về thực chất, đây là nền tảng của quá trình phát triển nhân cách.

1.2.2. GD KNHT cho trẻ là tạo cơ hội để trẻ được chơi và rèn luyện các KN khác qua chơi. Không phải ngẫu nhiên mà các nhà khoa học trong và ngoài nước đã chỉ ra rằng đối với trẻ nhỏ, chơi là nhu cầu của một cơ thể đang phát triển, là “trường học của cuộc sống”. Khi chơi, trẻ trở nên cao hơn chính mình và chúng có thể làm được nhiều việc mà trong thực tế không thể làm được. Khi tham gia vào trò chơi, trẻ được thỏa mãn nhu cầu nên tinh thần sáng khoái, phấn khởi,... đó là những yếu tố quan trọng để tăng cường sức khoẻ cho trẻ. Khi được cùng chơi với nhau trong nhóm, trẻ sẽ có cơ hội tiếp xúc, học hỏi lẫn nhau; trẻ biết thỏa thuận để phân vai chơi, hành động chơi, biết lắng nghe ý kiến của nhau, biết chia sẻ... Có thể nói rằng, chơi trong nhóm bạn bè là nhu cầu bức thiết của trẻ và trò chơi cũng là nội dung chủ yếu để tập hợp trẻ thành nhóm. Phần lớn các nét tính cách của trẻ được “nhen nhóm” trong nhóm bạn bè. Đây là một điều vô cùng quan trọng đối với trẻ.

1.2.3. GD KNHT cho trẻ là giúp trẻ bước vào cuộc sống xã hội. Thông qua hoạt động với các bạn trong nhóm, trẻ tự tìm kiếm sự hoàn thiện của những quan hệ giữa con người với con người. Vì vậy, cũng không nên cho rằng chơi theo nhóm chỉ giúp trẻ lĩnh hội kiến thức hay một tiêu chuẩn ứng xử nào đó, mà còn là cơ sở ban đầu để trẻ xây dựng cách ứng xử của mình để bước vào thế giới mai sau. Có thể nói, GD KNHT cho trẻ là tạo ra cho trẻ các kinh nghiệm về quan hệ đạo đức, quan hệ trách nhiệm và giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau hướng đến mục tiêu chung, làm nảy sinh rung cảm về nhau, gây ảnh hưởng tới việc hình thành động

* Trường Đại học Thủ Dầu Một

cơ chung của tập thể. Hoạt động nhóm dạy trẻ những bài học có giá trị và hình thành ở trẻ những KN xã hội. Tất cả đều đem lại sự thoải mái và nâng cao hứng thú chơi cho trẻ.

2. Phương tiện GD KNHT cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Vui chơi, học tập và lao động là ba dạng hoạt động cơ bản của con người, và cũng là ba hoạt động cơ bản trong trường mầm non. Ba hoạt động này thể hiện các trình độ phát triển theo bậc thang khác nhau của một đời người; lúc đầu trẻ mới biết vui chơi, sau đó là học tập và cuối cùng là lao động. Cụ thể:

2.1. Hoạt động vui chơi. Chơi là hoạt động rất tự nhiên trong cuộc sống của mọi người, đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển tâm lí trẻ em. Chơi không phải là sự giải phóng năng lượng dư thừa mà chơi của trẻ mang bản chất xã hội. Chơi là một hoạt động phản ánh lao động và cuộc sống của người lớn, nó là sợi dây nối liền các thế hệ với nhau để truyền đạt kinh nghiệm và văn hóa từ đời này sang đời khác. Hoạt động liên quan chặt chẽ với sự phát triển xã hội và với sự thay đổi vị trí của chính trẻ em trong các mối quan hệ xã hội. Do vậy, trò chơi được coi là hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo, là một phương tiện GD trẻ em một cách nhẹ nhàng, thích thú và hữu hiệu.

2.2. Hoạt động học tập là dạng hoạt động chủ đạo của học sinh phổ thông; và chỉ đến tuổi học sinh phổ thông, dạng hoạt động này mới phát triển tới mức hoàn chỉnh, còn ở tuổi mẫu giáo, hoạt động học tập đang ở thời kì “phôi thai”.

Ở tuổi mẫu giáo, hoạt động học tập chưa được hình thành đầy đủ. Nhưng trong nhiều hoạt động, đặc biệt là hoạt động vui chơi, ở trẻ mẫu giáo đã xuất hiện những yếu tố của hoạt động học tập. Trong cuộc sống hàng ngày, trẻ đã tiếp thu được một lượng tri thức đáng kể về thế giới xung quanh do trẻ trực tiếp nhìn thấy, nghe thấy và sờ thấy hoặc do người lớn kể lại... Từ đó, thế giới biểu tượng của trẻ cũng phong phú dần lên và làm nảy sinh tính ham hiểu biết, hứng thú nhận thức, muốn khám phá những điều mới lạ.

Sự ham hiểu biết của trẻ mẫu giáo vẫn chưa đủ để đảm bảo thái độ sẵn sàng học tập, tiếp thu tri thức một cách có hệ thống trong các môn học. Để hình thành những hứng thú bền vững và nảy sinh những KN trí tuệ chuẩn bị cho trẻ vào trường phổ thông, người ta đã dạy trẻ trong các hình thức tổ chức đặc biệt gọi là “tiết học”. Trong “tiết học”, trẻ được dạy những tri thức, KN tương đối có hệ thống về các lĩnh vực của đời sống tự nhiên và xã hội xung quanh trẻ theo một chương trình nhất định; đề ra cho trẻ những yêu cầu nhất định về mức độ và chất lượng lĩnh hội các tri thức,

luyện tập cho trẻ những KN nghe và làm theo lời chỉ dẫn của cô giáo để thực hiện nhiệm vụ cụ thể.

Khác với “giờ học” ở trường phổ thông, “tiết học” ở trường mẫu giáo được tổ chức linh hoạt hơn, mang tính tổng hợp hơn, trong đó trò chơi học tập giữ một vị trí vô cùng quan trọng. Thông qua các trò chơi học tập, niềm hứng thú đối với các lĩnh vực tự nhiên và xã hội có khả năng xuất hiện ở hầu hết trẻ mẫu giáo. Ở đây, người ta đã dạy trẻ những tri thức mang tính hệ thống nhất định, trong đó những quan hệ chủ yếu của các hiện tượng vốn có ở mỗi lĩnh vực trong hiện thực được bộc lộ trước trẻ em. Việc tổ chức các “tiết học” vừa sức và phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ mẫu giáo sẽ làm thúc đẩy những yếu tố của hoạt động học tập nảy sinh một cách thuận lợi, chuẩn bị tốt cho trẻ học tập ở trường phổ thông sau này.

2.3. Hoạt động lao động là một loại hoạt động nhằm tạo ra những sản phẩm có ích cho xã hội, những giá trị vật chất và tinh thần cần thiết cho loài người. Đó chính là hình thức hoạt động cơ bản của người lớn, nó đòi hỏi những điều kiện thể lực và tâm lí cao. Những phẩm chất tâm lí của người lao động chưa thể có được ở tuổi mẫu giáo nhưng những tiền đề của chúng đang được hình thành ở lứa tuổi này. Việc hình thành những “tiền đề” cần thiết cho hoạt động lao động ở lứa tuổi mẫu giáo lại được diễn ra theo con đường đặc biệt, chủ yếu ở bên ngoài việc thực hiện nhiệm vụ lao động.

Trẻ em làm quen bước đầu với hoạt động khi chúng quan sát người lớn làm việc hay thông qua kể chuyện, tranh vẽ... Trong những cuộc chơi, trẻ tái tạo lại những hành động lao động và những mối quan hệ giữa những người lớn với nhau, qua đó thu nhận những biểu tượng cần thiết về lao động, về ý nghĩa xã hội và tính chất tập thể của nó. Thông qua trò chơi, ở trẻ cũng được hình thành những hình thức đầu tiên của sự phân công hợp tác của những người lao động.

Trong những hình thức hoạt động có sản phẩm, trẻ mẫu giáo đã biết thực hiện những hành động nhằm tạo ra một kết quả nhất định..., từ đó, hình thành nên những KN cần thiết. Việc thực hiện những nhiệm vụ học tập đơn giản cũng góp phần hình thành ở trẻ sự tự kiểm tra, tự đánh giá công việc của mình. Đây là tiền đề cần thiết để hình thành nên hoạt động lao động. Tuy nhiên, những tiền đề đó còn bị tản mạn trong nhiều hình thức hoạt động khác nhau. Để thống nhất lại, cần phải hình thành ở trẻ em những hình thức sơ đẳng của lao động, trước hết là hướng dẫn trẻ thực hiện những nhiệm vụ lao động đơn giản nhằm đạt được một kết quả cụ thể.

Hoạt động lao động, học tập hay vui chơi đều có thể trở thành phương tiện GD KNHT cho trẻ, trẻ đều có thể cùng nhau thực hiện để đạt kết quả chung. Tuy nhiên, dù lựa chọn hoạt động nào để thông qua đó GD KNHT cho trẻ thì khi tổ chức hoạt động cũng phải tuân theo quy trình nhất định.

3. Những biểu hiện cơ bản của KNHT của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

3.1. Biết lắng nghe. Trẻ phải biết học cách lắng nghe, nghe để học. Lắng nghe là một KN cần thiết khi trẻ học ở bất kì môi trường học tập nào. Không những thế, lắng nghe còn là một KN cực kì quan trọng giúp trẻ thiết lập mối quan hệ bạn bè trong khi chơi, và duy trì mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè, thầy cô và những người xung quanh.

Trẻ ở độ tuổi mẫu giáo thường rất hiếu động và chỉ có thể tập trung chú ý trong một khoảng thời gian không lâu. Thêm vào đó, trẻ lại có cái tôi rất lớn và thích thể hiện cái tôi của mình. Thái độ này xuất phát từ sự ích kỉ, vị kỉ trong mỗi trẻ nói riêng và trong mỗi con người chúng ta nói chung. Vì “cái tôi” quá lớn cho nên trẻ không chú ý lắng nghe lời cô giáo, các bạn và cho rằng mình đã biết tất cả, những vấn đề mà cô giáo hay các bạn nói không cần phải quan tâm, hay tiêu cực hơn là trẻ chỉ chăm chăm nghe để tìm lỗi sai, phản bác lại. Hậu quả là trẻ sẽ chẳng có thêm kiến thức, chỉ là sự hài lòng một cách ngộ nhận về kiến thức của bản thân.

Hoạt động nhóm sẽ tập cho trẻ biết chú ý lắng nghe lời cô giáo giải thích, hướng dẫn để biết tổ chức cách chơi theo nhóm hiệu quả, trẻ biết lắng nghe ý kiến của các thành viên trong nhóm để tránh những mâu thuẫn, xung đột, bất đồng ý kiến xảy ra trong khi chơi. Cho trẻ hoạt động theo nhóm để trẻ tập cách lắng nghe và xác định những điểm giống và khác, những điểm trẻ đồng ý và những điểm trẻ không tán thành với các bạn trong khi chơi; và từ đó, trẻ có nhu cầu chia sẻ những suy nghĩ riêng của mình với các thành viên trong nhóm.

3.2. Biết thảo luận. Trong khi chơi, trẻ phải biết thảo luận, bàn bạc với các bạn để cùng thống nhất về mục đích, hay nói cách khác là hiểu được mục đích chung của hoạt động, đây chính là kết quả cuối cùng cần đạt của cả nhóm. Thảo luận còn để thống nhất nội dung và kế hoạch thực hiện những công việc chung, giao tiếp giữa các vai để thực hiện hành động chơi. Trong khi chơi, trẻ phải dùng từ để chỉ những hành động của mình, thể hiện những ý định, tư tưởng nảy sinh trong lúc chơi. Ngôn ngữ giao tiếp có ý nghĩa quan trọng trong trò chơi đóng vai có chủ đề, trong quá trình chơi trẻ sử dụng lời nói làm công cụ giao tiếp, để phối hợp hành động, để giao ước với những người cùng tham gia.

Nhóm chỉ có thể hoạt động hiệu quả khi các thành viên trong nhóm ý thức được mình là thành viên của nhóm và nhiệt tình đóng góp công sức của mình cho nhóm. Quá trình bàn bạc, thảo luận chỉ đi tới thống nhất khi có sự đồng thuận giữa các thành viên, khi trẻ biết lắng nghe và trao đổi ý kiến của mình với các bạn. Vì vậy, hình thành KN này cũng có nghĩa là làm cho trẻ hiểu được giá trị của sức mạnh tập thể, biết đặt lợi ích của tập thể lên trên sở thích và những mối quan tâm riêng của bản thân mình. Thái độ tôn trọng bạn bè và ý thức sẵn sàng hợp tác vì mục tiêu chung sẽ giúp trẻ “xích lại gần nhau” hơn để nhanh chóng tìm ra cách thức tiến hành những hoạt động của nhóm một cách hiệu quả nhất.

3.3. Biết phân công công việc hợp lí. Trong khi hoạt động nhóm, trẻ phải biết phân công công việc hợp lí cho từng thành viên. Mỗi nhóm trẻ luôn có sự đa dạng về KN và nhân cách giữa các thành viên. Trong các hoạt động tập thể, mỗi nhiệm vụ được hoàn thành luôn là kết quả của sự nỗ lực chung của cả nhóm. Khi tham gia hoạt động cùng nhau, trẻ phải biết tự đánh giá khả năng riêng của bản thân mình cũng như sở thích, nguyện vọng và khả năng của các bạn trong nhóm, từ đó đưa ra những ý kiến phù hợp nhất với việc phân công các phần việc cụ thể cho từng bạn, đảm bảo để thành viên mạnh điểm nào có thể trở hết tài năng của mình về điểm đó, hỗ trợ điểm yếu cho các thành viên khác, làm cho nhóm trở nên công bằng và hoàn hảo hơn.

3.4. Biết chia sẻ. Khi hoạt động nhóm, trẻ phải biết phối hợp, giúp đỡ, và cùng với các bạn trong nhóm giải quyết những xung đột. Khi là một thành viên của nhóm, trẻ cần biết chấp nhận sự phân công và thực hiện tốt phần việc được giao, đồng thời phải phối hợp chặt chẽ cùng các thành viên khác trong nhóm. Sự phối hợp này không chỉ dừng lại ở việc thể hiện ý thức, trách nhiệm đối với nhiệm vụ chung mà còn bao gồm có sự quan sát, đánh giá hoạt động của các bạn và giúp đỡ khi bạn gặp khó khăn, hoặc nhờ bạn hỗ trợ nếu cần...

3.5. Biết giải quyết xung đột. Quá trình trẻ hoạt động cùng nhau trong nhóm rất thường xảy ra xung đột. Mỗi trẻ phải có khả năng tự kiềm chế, chấp hành những quy định chung, biết giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình, trên cơ sở tôn trọng và nhường nhịn lẫn nhau.

KNHT của trẻ mẫu giáo chỉ nảy sinh khi trẻ được hoạt động cùng nhau cho nên các hoạt động cần được xây dựng theo một kế hoạch khoa học, cụ thể.

(Xem tiếp trang 99)

giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật; thực hiện lồng ghép và dạy học tích hợp các bộ môn văn hóa theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

- Triển khai thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực HS. Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của HS dựa trên chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT. GV chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lí các hoạt động dạy và học; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; chú trọng công tác phụ đạo HS yếu, kém. Tạo điều kiện cho HS trung học tham gia các cuộc thi Khoa học kĩ thuật, Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn, Hùng biện tiếng Anh,... Thực hiện tổ chức dạy và học phù hợp với phương án đổi mới công tác thi THPT Quốc gia của Bộ GD-ĐT.

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học; chú trọng đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét, tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình. Coi trọng đánh giá để giúp đỡ HS về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của HS. Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc hoạt động kiểm tra, đánh giá HS ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và nhận xét đánh giá.

- Có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục THCS; nâng cao tỉ lệ HS đi học đúng độ tuổi, hạn chế HS bỏ học; thực hiện tốt việc phân luồng sau THCS, THPT vào học nghề và Trung cấp chuyên nghiệp. Thực hiện xây dựng trường trung học đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện thực tế; thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các trường phổ thông, để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong HS; chú trọng các hoạt động hỗ trợ nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục đạo đức HS, chủ động phòng chống các tệ nạn xã hội;... củng cố và từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của công tác y tế trường học.

- Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, ngăn chặn và không để xảy ra bạo lực học đường, các hành vi thiếu văn hóa trong HS. Phát huy vai trò nòng cốt của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong trường học. Nghiên cứu thành lập các câu lạc bộ trong trường học về giáo dục giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, đạo đức lối sống, hiếu thảo ông bà, cha mẹ, kĩ năng sống,...

- Thực hiện tốt việc quản lí dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/

2012 của Bộ GD-ĐT, các quy định về dạy thêm, học thêm của UBND tỉnh và Sở GD-ĐT.

Để nâng cao chất lượng GD-ĐT tỉnh An Giang, các cấp quản lí giáo dục, tùy theo nhiệm vụ của mình cần làm tốt hơn nữa vai trò tham mưu đối với cấp ủy, chính quyền địa phương. Qua đó, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội chăm lo sự nghiệp giáo dục, thường xuyên quan tâm và tạo điều kiện cho cán bộ quản lí, GV, nhân viên được tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành trong tình hình mới. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Sở GD-ĐT An Giang (2015). *Hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2015-2016* (số 24/HD-SGD-ĐT ngày 30/7/2015)
- [2] Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GD-ĐT quy định về dạy thêm học thêm.*
- [3] Bộ GD-ĐT. *Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 07/4/2014 của Bộ GD-ĐT về chấn chỉnh việc lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.*
- [4] Bộ GD-ĐT. *Công văn số 8607/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GD-ĐT về Hướng dẫn dạy học tự chọn cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông năm học 2007-2008.*
- [5] Sở GD-ĐT An Giang (2015). *Báo cáo tổng kết năm học 2014-2015* (số 164/BC-SGD-ĐT ngày 24/6/2015).

Những biểu hiện kĩ năng hợp tác...

(Tiếp theo trang 106)

Việc xác định những biểu hiện của KNHT, các phương tiện có thể dùng để GD KNHT cho trẻ phần nào giúp giáo viên mầm non trong việc tổ chức các hoạt động chung; đồng thời, xác định cho trẻ "lộ trình" khi làm việc chung cùng nhau. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT. *Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 23/07/2010 Ban hành quy định về Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.*
- [2] Cao Thị Cúc (2012). *Tập luyện kĩ năng hoạt động nhóm cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.* Tạp chí Giáo dục, số 280, tr 20-22.
- [3] Nguyễn Thị Hòa (2009). *Giáo trình giáo dục học mầm non.* NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Mary Renck Jalongo (2008). *Learning to listen, listening to learn: Building essential skills in young children.* National Association for the Education of Young Children.
- [5] Johnson, D. W. - Johnson, R. - Holubec, E. (1998). *Advanced cooperative learning (3rd edition).* Edina, MN: Interaction Book Company.